

Số: /QĐ-UBND

An Thanh, ngày 4 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Kiến toàn tổ công nghệ số cộng đồng xã An Thanh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN THANH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết số 06 - NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Thực hiện Công văn số 820/BTTTT-THH ngày 09/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương;*

*Theo đề nghị của Công chức Văn hóa- xã hội.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiến toàn tổ công nghệ số cộng đồng (sau đây viết tắt là Tổ CNS) xã An Thanh gồm các ông bà có tên sau (có danh sách kèm theo):

**Điều 2. Chế độ làm việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của Tổ CNS xã**

**1. Chế độ làm việc**

- Tổ CNS xã An Thanh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; được huy động phương tiện, nhân lực của các cơ quan, các tổ chức đoàn thể, đơn vị trên địa bàn xã là thành viên để đảm bảo điều kiện hoạt động trong thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Tổ trưởng sử dụng con dấu của UBND xã để ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Tổ.

- Nhiệm vụ cụ thể của các Tổ viên do Tổ trưởng phân công. Các tổ viên được hỗ trợ kinh phí hoạt động theo quy định hiện hành của Nhà nước (nếu có).

- Tổ CNS tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu triển khai nhiệm vụ.

## **2. Nhiệm vụ**

- Các thành viên Tổ CNS phải có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số, có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến chuyển đổi số; chuyển giao, hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số (như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, gian hàng số, sàn thương mại điện tử, thanh toán điện tử, nền tảng trợ lý ảo, sổ sức khỏe điện tử, các nền tảng công nghệ phòng chống dịch và các nội dung khác theo từng thời kỳ,...) do UBND huyện tổ chức.

- Thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong các thôn, khu dân cư trên địa bàn xã.

- Về chính quyền số: Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua các nền tảng số được đánh giá và lựa chọn.

- Về kinh tế số: Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử như: Postmart.vn; voso.vn; sendo.vn;...; mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm và quan trọng nhất là cam kết cung cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Về xã hội số: Hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch,... thông qua các nền tảng số.

## **3. Trách nhiệm**

a) Tổ trưởng Tổ công nghệ số cộng đồng xã: điều hành toàn diện các hoạt động của Tổ; chỉ đạo xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ phó và tổ viên. Chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

b) Các Tổ phó: giúp Tổ trưởng trong việc điều hành toàn diện các hoạt động của Tổ; trực tiếp theo dõi, đôn đốc các Tổ viên trong việc triển khai các nhiệm vụ theo sự phân công.

c) Các Tổ viên chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ khi có thông báo mời họp. Nghiên cứu, đóng góp ý kiến chuyên môn về các vấn đề đưa ra thảo luận trong cuộc họp tổ. Trường hợp vắng mặt phải chịu trách nhiệm góp ý kiến bằng văn bản hoặc qua các kênh giao tiếp của Tổ.

**Điều 3.** Kinh phí hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng xã An Thanh do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định trước đó UBND xã đã thành lập tổ Công nghệ số cộng đồng xã An Thanh.

Công chức Văn phòng- Thống kê, công chức Văn hóa- xã hội xã, các công chức chuyên môn, các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng VH TT huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Như Điều 1;
- Ban biên tập Trang TTĐT xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**  
**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Tuấn Nhã**

## DANH SÁCH TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG XÃ AN THANH

*Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND, ngày 4/ 4/ 2023 của Chủ tịch  
UBND xã An Thanh*

| Stt | Họ và tên        | Chức vụ đăng, chính quyền, đoàn thể     | Chức vụ trong tổ<br>Công nghệ số CD |
|-----|------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------|
| 1   | Hoàng Tuấn Nhã   | Chủ tịch UBND xã                        | Tổ trưởng                           |
| 2   | Phạm Văn Thiệp   | Phó chủ tịch UBND xã                    | Tổ phó thường trực                  |
| 3   | Nguyễn Đức Huân  | Trưởng Công an xã                       | Tổ phó                              |
| 4   | Tăng Thị Xuân    | Công chức văn phòng - thống kê          | Tổ phó, thư ký                      |
| 5   | Lê Thị Tâm       | Công chức tư pháp                       | Thành viên, thư ký                  |
| 6   | Đào Thị Thảo     | Công chức văn phòng Đảng ủy, nội vụ     | Thành viên                          |
| 7   | Phạm Văn Thanh   | Công chức tư pháp                       | Thành viên                          |
| 8   | Nguyễn Thị Trang | Công chức kế toán – ngân sách           | Thành viên                          |
| 9   | Phạm Văn Đức     | Công chức lao động, thương binh, xã hội | Thành viên                          |
| 10  | Phạm Thị Hoa     | Công chức văn hóa – Xã hội              | Thành viên                          |
| 11  | Hoàng Thị Duyên  | Công chức địa chính                     | Thành viên                          |
| 12  | Phạm Như Thủy    | Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã   | Thành viên                          |
| 13  | Nguyễn Thị Thủy  | Chủ tịch UBMTTQ xã                      | Thành viên                          |
| 14  | Nguyễn Văn Khoa  | Chủ tịch Hội nông dân                   | Thành viên                          |
| 15  | Nguyễn Thị Vui   | Chủ tịch Hội phụ nữ                     | Thành viên                          |
| 16  | Phạm Mạnh Cường  | Bí thư Đoàn thanh niên                  | Thành viên                          |
| 17  | Đặng Văn Tăng    | Chủ tịch Hội cựu chiến binh             | Thành viên                          |
| 18  | Nguyễn Văn Tố    | Trạm trưởng Trạm y tế                   | Thành viên                          |

|    |                 |                                     |            |
|----|-----------------|-------------------------------------|------------|
| 19 | Phan Hồng Quang | Hiệu trưởng Trường THCS             | Thành viên |
| 20 | Phạm Thị Xoan   | Hiệu trưởng Trường tiểu học         | Thành viên |
| 21 | Nguyễn Thị Xuân | Hiệu trưởng Trường mầm non          | Thành viên |
| 22 | Phạm Văn Mên    | Bí thư chi bộ, trưởng thôn An Lao   | Thành viên |
| 23 | Phạm Văn Cường  | Bí thư chi bộ, trưởng thôn An Định  | Thành viên |
| 24 | Phạm Như Mọt    | Bí thư chi bộ, trưởng thôn Thanh Kỳ | Thành viên |
| 25 | Phạm Xuân Luận  | Giám đốc HTX Nông nghiệp            | Thành viên |